TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **137**/2021/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 23 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2021/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thúy H., sinh năm 1986.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Kim Đ., sinh năm 1986.

Cùng TT: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật dân sự. Điều 55, 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa***: Chị Lương Thị Thúy H. và anh Nguyễn Kim Đ..

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Về con chung: Chị Lương Thị Thúy H. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 03/4/2011 và cháu Nguyễn Chấn H, sinh ngày 02/6/2016.

Anh Nguyễn Kim Đ. có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*)/ 01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu T. và cháu H. đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Anh Nguyễn Kim Đ. có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng, kể từ ngày chị H. có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Lương Thị Thúy H. và anh Nguyễn Kim Đ. xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Lương Thị Thúy H. và anh Nguyễn Kim Đ. xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị Thúy H. phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003811 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị H. số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Anh Nguyễn Kim Đ. phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

" *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"*.

Nơi nhận:
- *Toà án ND tỉnh;*
- *VKSND huyện; tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *UBND xã T;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến